



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

Hà nội, ngày 08 tháng 04 năm 2019

MỤC LỤC

PHẦN 1. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018	2
PHẦN 2. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ	8
PHẦN 3. KẾ HOẠCH NĂM 2019	10
PHẦN 4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	15

PHẦN 1. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018

Kính thưa: các Quý Đại biểu, các Quý Cổ đông Công ty

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà, Tôi xin trân trọng cảm ơn toàn thể Quý Đại biểu, Quý Cổ đông đã dành thời gian tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà.

Tiếp theo Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Tôi xin thay mặt HĐQT báo cáo Đại hội đồng Cổ đông hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà có bảy (7) thành viên bao gồm:

- Ông Đồng Quốc Cường Chủ tịch HĐQT;
- Ông Phan Thanh Hải Phó Chủ tịch HĐQT;
- Ông Nguyễn Văn Thập Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc;
- Ông Nguyễn Cảnh Sơn Ủy viên HĐQT;
- Bà Lê Thị Quỳnh Chi Ủy viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Danh Quân Ủy viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Ngọc Lâm Ủy viên HĐQT.

Trong năm qua HĐQT đã tiến hành họp thường kỳ hàng quý, lấy phiếu xin ý kiến 16 lần và ra được 20 nghị quyết, quyết định để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT đã tập trung giải quyết các nội dung sau:

Về chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh

Bằng các nghị quyết, quyết định trong việc phê duyệt kế hoạch sản lượng điện hàng quý trong năm 2018 trên cơ sở kế hoạch cả năm đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành sản xuất điện thương phẩm phù hợp với năng lực của máy móc thiết bị, vận hành linh hoạt hồ chứa qua đó giúp sản lượng điện cả năm 2018 đạt 337,6 triệu kWh vượt 5,5% so với kế hoạch 2018;

HĐQT cùng với Ban điều hành đã chỉ đạo và giám sát công tác bảo dưỡng, sửa chữa tốt đảm bảo cho nhà máy vận hành ổn định trong cả năm 2018 không gặp bất kỳ sự cố nào;

Trong năm qua, với mục tiêu an toàn là trên hết HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực thi các biện pháp cần thiết trong công tác phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh, để đảm bảo Công ty tránh được những thiệt hại gây đình trệ sản xuất kinh doanh và tác động xấu tới Công ty;

HĐQT đã cùng với Ban điều hành chỉ đạo vận hành hồ chứa nhà máy thủy điện Bắc Hà theo phương án linh hoạt, hợp lý, giúp tiết kiệm nước nhưng vẫn đáp ứng được tối đa hiệu suất 2 tổ máy và sản lượng điện thương phẩm phát lên lưới theo lệnh điều độ của Trung tâm điều độ Quốc gia (A0);

Để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, HĐQT Công ty thường xuyên quán triệt chủ trương tăng doanh thu và giảm chi phí hoạt động. HĐQT đã thường xuyên, liên tục giám sát và chỉ đạo Ban điều hành cắt giảm các chi phí không hợp lý để tăng hiệu quả kinh doanh;

HĐQT Công ty đã tích cực cùng với Ban điều hành thực hiện công tác đối ngoại với các đối tác của Công ty như Công ty mua bán điện, EVN, Cục điều tiết điện lực, Agribank... nhằm đẩy nhanh công tác thanh toán tiền điện tạo thuận lợi trong việc cân đối dòng tiền hàng tháng, hàng quý của Công ty;

Và đặc biệt HĐQT đã đôn đốc và chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành thủ tục và tăng vốn điều lệ Công ty lên 660 tỷ đáp ứng yêu cầu khoản vay vốn bổ sung 120 tỷ với Agribank Việt Nam để thanh toán nợ các nhà thầu thi công dự án. Đây là những công tác quan trọng ĐHĐCĐ đã giao cho HĐQT và Ban điều hành trong nhiệm kỳ này. HĐQT đã chỉ đạo, kết hợp cùng Ban điều hành nhanh chóng triển khai hoàn thiện các hạng mục còn dở dang của nhà máy thủy điện Bắc Hà như: Xử lý sạt trượt đường vào nhà máy, Bảo hiểm cho nhà máy ... giúp vận hành nhà máy an toàn, ổn định hơn.

Về quản trị Tài chính

Tuy nhiên thực trạng tình hình tài chính năm 2018 vẫn còn nhiều khó khăn, cụ thể: nợ các ngân hàng là 1284,2 tỷ đồng (đến 31/12/2018) tăng so với 2017 do có khoản vay bổ sung 120 tỷ để trả nợ các nhà thầu và nợ các nhà thầu thi công 22,043 tỷ đồng. HĐQT đã quyết liệt chỉ đạo Ban điều hành triển khai phương án tái cấu trúc tài chính các khoản vay hiện tại theo hướng giải quyết triệt để mất cân đối, ổn định tình hình tài chính, cụ thể: HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành công ty hoàn thiện hồ sơ và giải ngân thành công khoản vay bổ sung tại ngân hàng AGRIBANK VIỆT NAM nhằm thanh toán nợ nhà thầu thi công dự án thủy điện Bắc Hà trong quý II-2018. Và vì vậy, khoản nợ các nhà thầu giảm xuống đáng kể, giúp cải thiện tình trạng mất cân đối dòng tiền của Công ty trong nhiều năm qua.

Tình hình cổ đông Công ty

Tính đến ngày 10/04/2019, số lượng cổ đông, số cổ phần nắm giữ và số vốn điều lệ của Công ty như sau:

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Tổng công ty Licogi - CTCP	G1, P.Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội	29.113.083	44,11 %
2	Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt (BVSC)	Số 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội.	6.095.362	9,24 %
3	Công ty cổ phần Hưng Doanh Việt	69 Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.	16.600.000	25,15 %
4	Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Mặt Trời Mòi	47 Nguyễn Chí Thanh, phường 16, quận 11, TP. Hồ Chí Minh	449.162	0,68 %
5	Công ty CP quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Liên Minh Việt Nam	22-24 Pasteur, P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM	300.000	0,45%
6	Công ty Cổ phần Đầu tư Bắc Hà	Số 12 Cửa Bắc, P. Trúc Bạch, Q. Ba đình, Hà nội	5.850.000	8,86 %
7	Các cổ đông thể nhân (232 cổ đông)		3.265.793	11,51 %

Cộng	66.000.000	100 %
Vốn điều lệ	660.000.000.000 đồng	

Công tác tổ chức nhân sự Công ty

HĐQT đã cùng Ban điều hành tái cơ cấu lại bộ máy nhân sự Công ty để giảm chi phí, đồng thời tăng cường hiệu quả công việc, bao gồm việc tinh giản bộ máy quản lý, sát nhập các Phòng không cần thiết, tăng cường công tác kiêm nhiệm các vị trí, giảm số lượng CBCNV ở những vị trí không cần thiết, củng cố các vị trí liên quan đến công tác vận hành an toàn, liên tục để mang lại hiệu quả cho công ty.

Đánh giá chung

Trong năm qua ngoài những thuận lợi Công ty còn gặp nhiều khó khăn, song Hội đồng quản trị đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt, kịp thời giúp Bna điều hành Công ty chủ động đối phó với những biến động về thời tiết và thị trường cụ thể như sau:

Thuận lợi

Công ty nằm trên địa bàn đặc biệt khó khăn của tỉnh Lào Cai, do vậy luôn nhận được sự quan tâm và hỗ trợ của chính quyền địa phương về các mặt như an ninh trật tự, phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ...;

Việc tạo điều kiện của A0 và Công ty mua bán điện trong công tác điều độ và thanh toán tiền điện hàng tháng cũng là một yếu tố tích cực đối với Công ty trong năm vừa qua;

Được sự quan tâm, tư vấn và hỗ trợ khi cần thiết của các cổ đông lớn như: Licogi, Công ty CP ĐT Bắc Hà, Công ty CP chứng khoán Bảo Việt, Công ty Cp Hưng Doanh Việt...;

Các thành viên HĐQT là những chuyên gia trong các lĩnh vực do mình phụ trách đã góp ý, đề xuất và thống nhất thông qua những nghị quyết, quyết định đúng đắn giúp giải quyết kịp thời những vấn đề, công việc phát sinh hàng tháng, quý của Công ty;

Đội ngũ CBCNV vận hành nhà máy thủy điện Bắc Hà có chuyên môn, kinh nghiệm, yêu nghề và có kỹ năng về vận hành nhà máy;

Khó khăn

Tuy nhiên, do nhiều yếu tố chủ quan và khách quan, nên một số mục tiêu của Hội đồng quản trị đã đề ra nhưng chưa thực hiện được do những khó khăn sau:

Thị trường tài chính còn nhiều bất ổn, lãi suất vẫn còn ở mức cao làm tăng chi phí tài chính của Công ty;

Thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty còn nhiều bất cập gây lãng phí về thời gian và tăng chi phí quản lý của Công ty.

Sự phối hợp giữa HĐQT và Ban điều hành còn chưa kịp thời, thông suốt và chặt chẽ dẫn đến chậm trễ trong việc xử lý công việc và một số vấn đề phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Tổ chức bộ máy gián tiếp của Công ty cần phải tinh giản. Cần nâng cao hơn nữa hiệu suất làm việc, ý thức, trách nhiệm và tinh thần tiết kiệm của toàn thể CBCNV.

Đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2018

Ưu điểm

Ra các quyết định, nghị quyết nhanh chóng, kịp thời và chính xác đối với các hoạt động kinh doanh hàng tháng, quý của Công ty;

Chỉ đạo và tham gia sâu sát cùng Ban điều hành trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh và điều hành doanh nghiệp của Công ty.

Hạn chế

Do các thành viên HĐQT là không chuyên trách và ở những cơ quan, địa bàn khác nhau dẫn đến việc triệu tập họp HĐQT đôi khi không đầy đủ các thành viên tham dự, các phiếu xin ý kiến phản hồi không đúng hạn;

Tính phản biện của các thành viên trong HĐQT chưa cao trong việc xử lý một số nội dung đưa ra trong các phiên họp HĐQT thường kỳ hoặc các phiếu xin ý kiến;

Việc giám sát Ban điều hành thực thi các nghị quyết, quyết định của HĐQT đưa ra còn chưa đủ chặt chẽ dẫn đến một số việc bị kéo dài.

Tuy nhiên trong năm 2018, với sự nỗ lực nhất định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV nên kế hoạch SXKD do ĐHCĐ đề ra cho năm 2018 đã đạt và vượt, cụ thể như sau: (*Trích Báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán*)

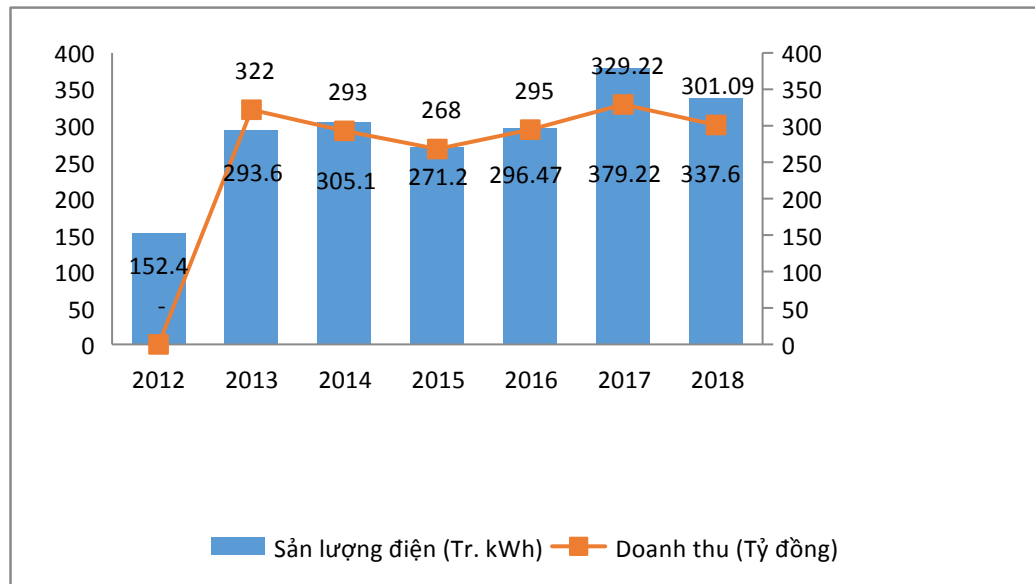
Đơn vị tính : tỷ đồng

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Kế hoạch năm 2018</i>	<i>Thực hiện năm 2018</i>	<i>Thực hiện năm 2017</i>
1.Sản lượng điện thương phẩm (Tr. kWh)	320	337,6	382,3
2.Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		301,09	329,2
3.Doanh thu hoạt động tài chính		0,696	0,016
4.Thu nhập khác		0,053	0,183
5.Lợi nhuận khác			
6.Lợi nhuận trước thuế		43,212	63,171
7.Lợi nhuận sau thuế	39,98	43,164	63,171

Doanh thu và sản lượng điện qua các năm từ 2012-2018

Về SXKD điện

Giai đoạn 2012-2018, dưới sự đôn đốc và chỉ đạo của HĐQT thông qua các nghị quyết, quyết định, Công ty đã sản xuất và truyền tải lên lưới điện quốc gia sản lượng điện thương phẩm đạt 2.056,176 triệu kWh tương ứng với Tổng doanh thu các năm từ 2013-2018 đạt 1.808,29 tỷ đồng và được thể hiện bằng biểu đồ dưới đây:



**Ghi chú: Doanh thu năm 2012 được hạch toán sang năm 2013*

Cột mốc đáng chú ý năm tài chính 2018: Lần đầu tiên trong lịch sử hình thành và phát triển kinh doanh của Công ty, sau khi vượt qua nhiều khó khăn và thách thức đã đem lại lợi nhuận thực dương và có thể chia cổ tức cho các cổ đông dù với tỷ lệ còn rất khiêm tốn.

Về nhân sự

Tình giảm và rút gọn bộ máy của Công ty, cụ thể đã giảm được biên chế từ 95 người năm 2013 xuống còn 81 người năm 2018.

Tổ chức hoạt động của Công ty đã ổn định và chuyên nghiệp hơn.

Những tồn tại cần khắc phục

Cần linh hoạt trong chỉ đạo Ban điều hành vận hành hồ chứa để đạt được doanh thu bán điện tối đa;

Cần có những UV HĐQT chuyên trách để giúp hoạt động của HĐQT gắn chặt và bám sát hơn nữa đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

PHẦN 2. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

Nhìn chung, Ban điều hành đã thực hiện đúng các chức năng theo quy định của điều lệ Công ty. Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng chỉ đạo của HĐQT và ĐHĐCĐ. Lợi ích của Công ty, cổ đông và người lao động không bị ảnh hưởng. Cụ thể như sau:

Ưu điểm

Chỉ đạo vận hành hồ chứa và máy móc thiết bị hợp lý, không gây ra bất kỳ sự cố nào gây ảnh hưởng chung đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Ban điều hành đã có nhiều cố gắng trong việc sắp xếp, ổn định bộ máy tổ chức của Công ty đảm bảo Công ty hoạt động liên tục; có sự năng động trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng hoàn thiện nhà máy;

Bộ máy quản lý của Công ty từng bước đã được kiện toàn và hoàn thiện theo mô hình lấy sản xuất kinh doanh điện là lĩnh vực cốt lõi và đã phát huy được tính ưu việt, gọn nhẹ giảm tối đa các khâu trung gian không cần thiết góp phần tiết kiệm đáng kể chi phí tiền lương và các chi phí khác. Các cán bộ quản lý đã có cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao, không có những vi phạm các quy định trong quản lý của Công ty.

Hạn chế

Công tác lập, trình duyệt kế hoạch, công việc theo quy định chưa kịp thời và còn mang tính tự phát, thiếu tính chuyên nghiệp;

Chưa chủ động trong việc đề xuất các giải pháp để HĐQT xem xét và đưa ra chủ trương giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động của công ty;

Sự phối hợp giữa các cán bộ quản lý trong công ty với HĐQT chưa hiệu quả do đó làm ảnh hưởng tiến độ công việc.

PHẦN 3. KẾ HOẠCH NĂM 2019

Triển vọng phát triển lĩnh vực năng lượng

Ngành Điện Việt Nam là một trong những ngành then chốt, hấp dẫn đầu tư do tốc độ tăng trưởng kinh tế, nhu cầu sử dụng điện năng tại Việt Nam ngày một tăng cao và kỳ vọng tiếp tục phát triển. Theo Quy hoạch điện VII điều chỉnh, nhằm cung cấp đủ nhu cầu điện trong nước, đáp ứng cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của cả nước với mức tăng trưởng GDP bình quân khoảng 7,0%/năm trong giai đoạn 2016-2030. Với mức tăng trưởng GDP 7,0%/năm, dự kiến nhu cầu sử dụng điện trên toàn quốc tăng trưởng bình quân 10,6%/năm. Như vậy, ngành điện trong thời gian tới có những lợi thế do nhu cầu sử dụng điện ngày một gia tăng do sự phát triển kinh tế và các yếu tố xã hội con người.

Việt Nam đang thực hiện tái cơ cấu ngành điện để từng bước phát triển thị trường điện cạnh tranh lành mạnh trên cơ sở bảo đảm an ninh cung cấp điện, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh điện; đưa ra tín hiệu giá một cách công khai, minh bạch để thu hút đầu tư, phát triển ngành điện bền vững, loại bỏ dần thế độc quyền của EVN trong khâu phát điện và khuyến khích các nhà đầu tư tư nhân tham gia để tạo ra một thị trường điện cạnh tranh thực sự. Nhằm chuyển đổi cơ cấu thị trường, ngày 08/11/2013, Quyết định số 63/2013/QĐ-TTg được ban hành, quy định về lộ trình, các điều kiện và cơ cấu ngành điện để hình thành và phát triển các cấp độ thị trường điện lực Việt Nam, hướng đến năm 2023 thị trường điện bán lẻ cạnh tranh sẽ được vận hành. Hiện nay, thị trường điện nhận được sự quan tâm đặc biệt của Nhà nước nhằm chuyển ngành điện theo cơ chế thị trường, tăng tính minh bạch và cạnh tranh, bên cạnh đó sẽ đảm bảo sự phát triển vững mạnh của ngành, phục vụ nhu cầu cung cấp điện cho các hoạt động sản xuất và đời sống chính trị xã hội của đất nước. Điện lực được đánh giá là ngành thiết yếu của nền kinh tế quốc dân, phục vụ sản xuất kinh doanh và đáp ứng nhu cầu sinh hoạt. Sự phát triển của ngành điện có ý nghĩa nền tảng đối với công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước nói riêng và sự phát triển của nền kinh tế nói chung.

Báo cáo của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) chỉ ra, để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện cho phát triển kinh tế - xã hội, trong giai đoạn 2003-2018, EVN đã hoàn thành đưa vào vận hành 40 nhà máy điện với tổng công suất 20.586 MW. Đến cuối năm 2018, tổng công suất lắp đặt nguồn điện toàn hệ thống dự kiến đạt 47.768MW (tăng 5,41 lần so với năm 2003) đứng thứ 2 trong các nước ASEAN (sau Indonesia) và thứ 25 thế giới.

Theo dự báo trong giai đoạn đến năm 2030, nhu cầu sử dụng điện sẽ tiếp tục tăng trưởng ở mức cao. Đơn cử, vào năm 2020, ngành Điện cần phải đảm bảo sản xuất 265-278 tỷ kWh và khoảng 572-632 tỷ kWh vào năm 2030. Như vậy, tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2016 - 2020 là 10,3-11,3%/năm và giai đoạn 2021 - 2030 khoảng 8,0-8,5%/năm.

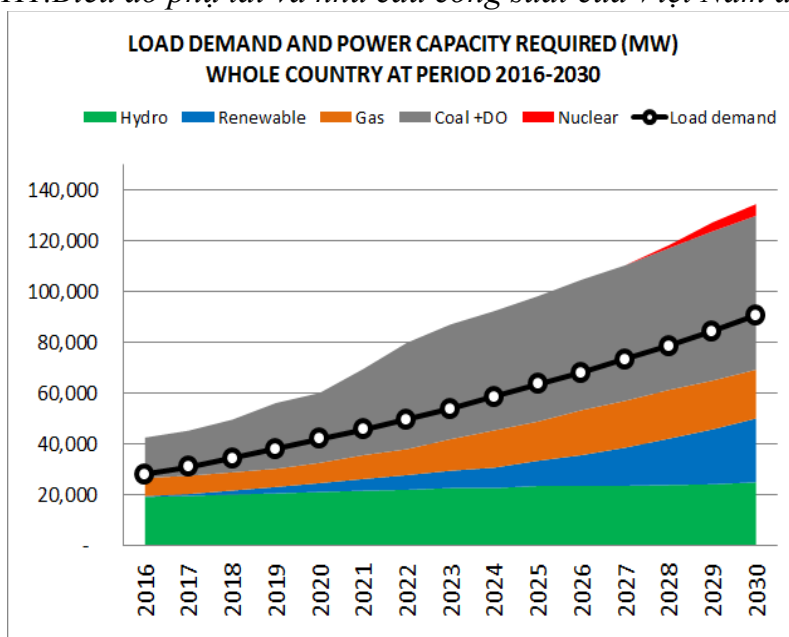
Tuy nhiên, trong trường hợp các nhà máy phát điện không đáp ứng độ tin cậy vận hành hoặc không đảm bảo đủ nhiên liệu (than, khí) cho phát điện, có thể đối mặt nguy cơ thiếu điện vào năm 2020. Các năm 2021-2023 hệ thống điện không đáp ứng đủ nhu cầu và nhiều khả năng xảy ra tình trạng thiếu điện tại miền Nam. tình trạng thiếu điện miền Nam có thể tăng cao hơn hoặc kéo dài ra cả giai đoạn đến 2025 trong các kịch bản như Phụ tải tăng trưởng cao hoặc lượng nước về các hồ thủy điện kém hơn trung bình nhiều năm. Hơn nữa, nguồn khí Lô B, khí Cá Voi Xanh chậm tiến độ cũng như các dự án nguồn điện mới tiếp tục bị chậm tiến độ so với cập nhật hiện nay.

Theo Quy hoạch điện VII điều chỉnh, trong 5 năm 2018-2022, tổng công suất các nguồn điện dự kiến đưa vào vận hành là 34.864 MW, trong đó nhiệt điện là 26.000MW. hiện chỉ có 7 dự án nhiệt điện than với công suất 7.860MW đã được khởi công và đang triển khai xây dựng. Như vậy, còn trên 18.000MW/26.000 MW các dự án nhiệt điện than dự kiến vào vận hành trong 5 năm tới nhưng đến nay chưa được khởi công xây dựng và sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc cung ứng điện các năm tiếp theo.

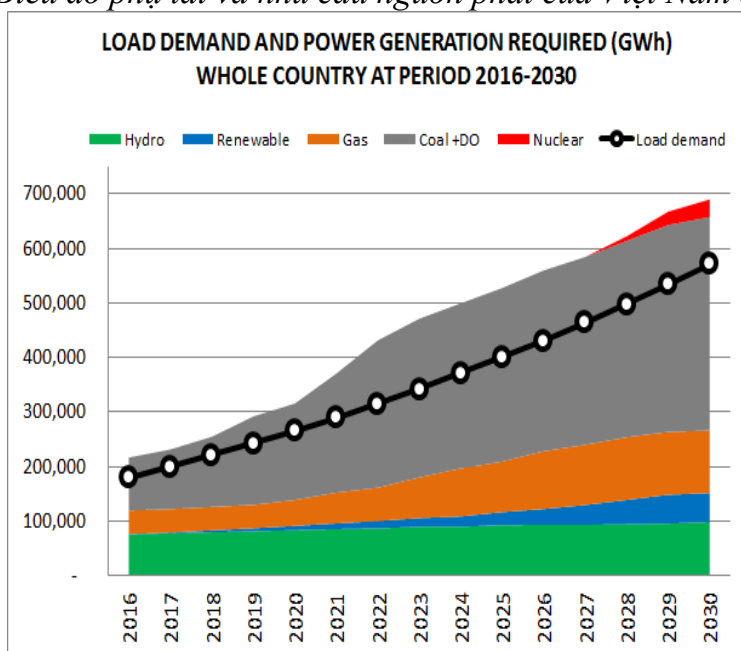
Trong khi đó, công suất nhiệt điện than năm 2030 so với năm 2020 cơ bản không thay đổi tỉ lệ % công suất 42,7% (2020) so với 42,6% (2030), nhưng điện năng cung cấp tăng 10,6%. Vì vậy, hiện nay đang có một số những quan điểm cho rằng các nhà máy nhiệt điện đốt than là nguyên nhân chính gây ô nhiễm môi trường làm ảnh hưởng đến cuộc sống của dân cư xung quanh nhà máy. Thống kê của Hiệp hội năng lượng Việt Nam cho thấy, năm 2017, sản xuất và mua điện khoảng 199 tỷ kWh. Trong đó, năng lượng tái tạo chiếm 44,2% còn 54,6% từ nhiên liệu hóa thạch (khí, than, dầu) và nhập khẩu 1,2%.

Chính phủ Việt Nam hiện đang đưa ra các chính sách thu hút để phát triển nguồn năng lượng tái tạo, nhất là nguồn năng lượng mặt trời và năng lượng gió. Bộ Công Thương đang soạn thảo các chính sách hỗ trợ mục tiêu phát triển năng lượng Việt Nam giai đoạn tới nhằm thúc đẩy phát triển các dạng năng lượng tái tạo, bao gồm: thủy điện vừa và nhỏ, năng lượng gió, mặt trời, sinh khối, khí sinh học, nhiên liệu sinh học.

H1. Biểu đồ phụ tải và nhu cầu công suất của Việt Nam đến 2030 - Nguồn EVN



H2. Biểu đồ phụ tải và nhu cầu nguồn phát của Việt Nam đến 2030 – Nguồn EVN



Mục tiêu năm 2019

Từ triển vọng lĩnh vực năng như đã phân tích ở trên, cho thấy Việt nam vẫn còn cần phát triển năng lượng để đáp ứng nhu cầu của toàn xã hội. Điều này là một lợi thế rất lớn cho lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Công ty.

Vì vậy, HĐQT đặt ra mục tiêu phấn đấu sản lượng điện hàng năm trong giai đoạn 2019-2021 sẽ đạt 85 - 90% công suất thiết kế (314 đến 333 triệu kWh điện);

Và bố trí nguồn vốn đủ khả năng trả nợ cho các tổ chức tín dụng, nhà thầu (không có nợ quá hạn);

Bên cạnh đó, sẽ nỗ lực tiếp tục tìm kiếm các giải pháp tài chính để giảm thiểu tối đa chi phí tài chính nhằm mang lại hiệu quả cao hơn nữa cho các năm tài chính sắp đến;

Kế hoạch cho từng lĩnh vực

Năm 2019, hoạt động của HĐQT sẽ tập trung vào những nội dung sau:

Sản xuất kinh doanh điện

Dự đoán năm 2019 tình hình kinh tế xã hội chung cả nước có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên những tồn tại, khó khăn như nợ ngân hàng, nợ nhà thầu thi công vẫn còn hiện hữu, cần phải khắc phục và giải quyết.

Từ nhận định trên, Hội đồng quản trị đưa ra định hướng chung với các mục tiêu như sau:

 Tiếp tục chỉ đạo Ban giám đốc vận hành hồ chứa một cách tối ưu để đạt được sản lượng điện và hiệu suất phát điện tối đa mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất cho năm tài chính 2019;

 Quyết liệt xử lý phương án tái cấu trúc tài chính với mục tiêu không có nợ quá hạn ngân hàng và giải quyết dứt điểm nợ nhà thầu;

 Tập trung nghiên cứu và triển khai phương án kinh doanh mới, có khả năng tạo nguồn thu bổ sung cho Công ty.

Công tác đầu tư

Trong điều kiện hiện nay, tình hình tài chính của Công ty còn khó khăn, trước mắt trong năm 2019 tập trung đầu tư các hạng mục liên quan đến việc vận hành an toàn nhà máy (phụ tùng, vật tư) và các hạng mục liên quan đến công tác an toàn vận hành: xử lý sạt trượt, xúc dọn hạ lưu nhà máy...

Về quản lý

Thực hiện nhiều biện pháp tăng cường giám sát chặt chẽ công tác quản lý SXKD, tiết kiệm chi phí hợp lý...;

 Tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm các giải pháp, ứng dụng khoa học công nghệ để giảm thiểu hao hụt trong hoạt động phát điện, sử dụng nguồn nước có hiệu quả nhất;

 Triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về nhân sự - lao động

Thường xuyên đảm bảo đời sống người lao động được ổn định và tăng lên, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đào tạo và tuyển dụng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty. Tinh giảm một số vị trí nhân sự không hợp lý và tăng cường kiêm nhiệm các vị trí để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty

Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

HĐQT sẽ chỉ đạo, giám sát Ban điều hành và toàn thể CBCNV Công ty đạt một số chỉ tiêu chính của năm 2019 như sau:

(Trích Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được HĐQT Công ty thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
1.	Sản lượng điện thương phẩm	Tr Kwh	326
2.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	289,757
6.	Chi phí quản lý vận hành	Tỷ đồng	20,88
7.	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	125,107
8.	Chi phí thường xuyên	Tỷ đồng	4,1
9.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	39,680
10.	Đầu tư	Tỷ đồng	12

PHẦN 4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Qua các số liệu về tình hình tài chính Công ty trong các năm tài chính 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018 và dự báo số liệu tài chính năm 2019 cho thấy tình hình tài chính của Công ty đã được cải thiện đáng kể. Tuy nhiên áp lực trả nợ ngân hàng vẫn còn rất lớn (do trong năm 2018 có khoản vay bổ sung 120 tỷ của Agribank) và chiếm gần hết doanh thu bán điện, giá trị cân đối dòng tiền cuối kỳ thấp gây bất lợi cho Công ty trong việc cân đối trả nợ nhà thầu và các hoạt động sản xuất của Công ty trong năm tài chính 2019.

Việc nợ nhà thầu với giá trị khoảng 22 tỷ đồng vẫn còn là vấn đề cần giải quyết. HĐQT sẽ chỉ đạo Ban điều hành giải quyết dứt điểm trong năm 2019.

HĐQT Công ty sẽ quyết liệt chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành tìm kiếm các tổ chức tài chính, tín dụng khác để tìm phương án tái cấu trúc tài chính giúp cải thiện tình hình tài chính công ty trong năm 2019 và các năm tiếp theo.

HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo, giám sát, và cùng đồng hành với Ban điều hành trong mọi hoạt động của công ty để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD và đầu tư xây dựng năm 2019 sẽ được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 xem xét, thông qua.

Xin Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Cty (đăng trên web Cty);
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu: HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đông Quốc Cường